

Cao Lãnh, ngày 09 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Anh Phan Thành T, sinh năm 1995 và chị Đinh Thị N, sinh năm 1993.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Phan Thành T và chị Đinh Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

1. Phan Thành T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

2. Đinh Thị N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp 5, xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Thành T và chị Đinh Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phan Thiên Phúc, sinh ngày 28/5/2017. Hiện đang sống với mẹ Đinh Thị N. Anh Phan Thành T và chị Đinh Thị N thỏa thuận:

Thống nhất giao 01 con chung tên Phan Thiên P, sinh ngày 28/5/2017 cho chị Đinh Thị N được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Phan Thành T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Đinh Thị N không có yêu cầu.

Anh Phan Thành T được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Người nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND HCL;
- THADS HCL;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Võ Thị Kim Hoa